

PROJECT-BASED LEARNING MODEL IN THE NATIONAL DEFENCE AND SECURITY EDUCATION PROGRAM AT HO CHI MINH CITY COLLEGE OF INDUSTRY AND TRADE

Truong Xuan Hung

Email: truongxuanhung@hitu.edu.vn

Ho Chi Minh City College of Industry and Trade
20 Tang Nhon Phu, Phuoc Long ward,
Ho Chi Minh City, Vietnam

Received: 16/7/2025

Revised: 20/8/2025

Accepted: 05/10/2025

Published: 20/10/2025

Abstract: This study clarifies the application of project-based learning in the National Defence and Security Education course at Ho Chi Minh City College of Industry and Trade, highlighting its role, significance, and effectiveness in innovating teaching methods, fostering learner competencies, and improving training quality. Project-based learning is identified as a feasible approach to address the limitations of traditional methods while strengthening the linkage between defence, security education and the current social issues. The research aims to design a project-based learning model suited to the specific characteristics of the subject and student population in the context of international integration and digital transformation in education. Methodologically, the study employs document analysis, situational survey, pedagogical experiment, and expert interviews. The experimental results indicate that project-based learning enhances knowledge acquisition, soft skills, critical thinking, independent learning ability, and civic responsibility. Notably, students' interest and proactivity in learning National Defence and Security Education have improved significantly. The article provides both theoretical and practical evidence to recommend the broader implementation of project-based learning in defence and security education, contributing positively to ongoing educational reform.

Keywords: *Project-based learning, current situation, solutions, soft skills, educational innovation.*

MÔ HÌNH DẠY HỌC DỰ ÁN TRONG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Trương Xuân Hùng

Email: truongxuanhung@hitu.edu.vn

Trường Cao đẳng Công thương Thành phố Hồ Chí Minh
20 Tầng Nhon Phú, phường Phước Long,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Nhận bài: 16/7/2025

Chỉnh sửa xong: 20/8/2025

Chấp nhận đăng: 05/10/2025

Xuất bản: 20/10/2025

Tóm tắt: Dạy học dự án trong môn Giáo dục quốc phòng và an ninh tại Trường Cao đẳng Công Thương Thành Phố Hồ Chí Minh tập trung làm rõ vai trò, ý nghĩa và hiệu quả của dạy học dự án trong quá trình đổi mới phương pháp giảng dạy, phát triển năng lực người học và nâng cao chất lượng đào tạo. Việc triển khai dạy học dự án được xem là giải pháp khả thi nhằm khắc phục hạn chế của phương pháp truyền thống, tăng cường kết nối giữa nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh với các vấn đề thực tiễn xã hội. Mục tiêu nghiên cứu là xây dựng mô hình dạy học dự án phù hợp với đặc thù môn học và đối tượng sinh viên trong bối cảnh giáo dục đang từng bước hội nhập quốc tế và thích ứng với quá trình chuyển đổi số. Nghiên cứu sử dụng các phương pháp phân tích tài liệu, khảo sát thực trạng, thực nghiệm sư phạm và phỏng vấn chuyên gia. Kết quả thực nghiệm cho thấy, dạy học dự án góp phần nâng cao hiệu quả tiếp thu kiến thức, phát triển kỹ năng mềm, khả năng tư duy phản biện, tự học và ý thức trách nhiệm công dân. Đặc biệt, mức độ hứng thú và chủ động trong học tập của sinh viên đối với môn giáo dục quốc phòng và an ninh tăng rõ rệt. Bài viết cung cấp luận cứ khoa học và thực tiễn để khuyến nghị mở rộng triển khai dạy học dự án trong giáo dục quốc phòng và an ninh, đóng góp tích cực vào công cuộc đổi mới giáo dục hiện nay.

Từ khóa: *Dạy học dự án, thực trạng, giải pháp, kỹ năng mềm, đổi mới giáo dục.*

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục hiện nay, việc lựa chọn và vận dụng các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát huy năng lực người học, tăng cường tính ứng dụng thực tiễn đang trở thành xu hướng tất yếu tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp (Nguyễn Văn Dũng, 2022). Môn Giáo dục quốc phòng và an ninh giữ vai trò quan trọng trong việc trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về quốc phòng và an ninh, đồng thời góp phần hình thành phẩm chất chính trị, tinh thần yêu nước và ý thức trách nhiệm công dân trong bối cảnh tình hình trong khu vực và thế giới ngày càng diễn biến phức tạp (Lê Văn Hào, 2019). Tuy nhiên, thực tiễn giảng dạy môn học này tại nhiều trường cao đẳng vẫn còn nhiều bất cập. Phương pháp truyền thống vẫn phổ biến, thiên về lý thuyết, thiếu tính tương tác và chưa phát huy được tính tích cực, sáng tạo của người học (Đình Quang Báo, 2020).

Dạy học dự án là một trong những phương pháp dạy học hiện đại, lấy người học làm trung tâm, tổ chức quá trình học thông qua việc thực hiện một nhiệm vụ có ý nghĩa thực tiễn, hướng đến sản phẩm cụ thể và kết nối chặt chẽ với các tình huống cuộc sống. Phương pháp này có khả năng phát triển đồng thời kiến thức, kỹ năng và thái độ, khơi dậy khả năng tự học, tư duy phản biện, tinh thần hợp tác và trách nhiệm cộng đồng cho sinh viên (Nguyễn Đức Chính, 2021; Vũ Thị Lan, 2022). Dạy học dự án đã được ứng dụng khá rộng rãi ở các bậc học phổ thông và trong một số ngành kỹ thuật, công nghệ, song trong môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh là một lĩnh vực mang tính chính trị - xã hội đặc thù thì vẫn còn ít được áp dụng tại các trường cao đẳng.

Từ những vấn đề đặt ra trong lý luận và thực tiễn, bài viết hướng đến việc trả lời câu hỏi nghiên cứu: *Làm thế nào để xây dựng và tổ chức hiệu quả mô hình dạy học dự án trong môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh tại Trường Cao đẳng Công thương Thành phố Hồ Chí Minh?* Việc nghiên cứu, đề xuất mô hình khả thi và phù hợp không chỉ góp phần đổi mới phương pháp giảng dạy mà còn mang ý nghĩa thực tiễn quan trọng trong việc nâng cao chất lượng đào tạo, phát triển năng lực công dân cho sinh viên trong giai đoạn hiện nay (Phạm Thị Thu Hương, 2020; Trần Thị Kim Dung, 2021).

2. Phương pháp nghiên cứu

Để đảm bảo tính khách quan và độ tin cậy cho nghiên cứu về tổ chức dạy học dự án trong môn Giáo dục quốc phòng và an ninh tại Trường Cao đẳng

Công thương Thành phố Hồ Chí Minh, bài viết kết hợp bốn phương pháp chính: nghiên cứu tài liệu, điều tra khảo sát, thực nghiệm sư phạm và tham vấn chuyên gia.

Phương pháp nghiên cứu tài liệu: Bài viết sử dụng phương pháp này nhằm thu thập, phân tích các văn bản pháp lý, tài liệu chuyên ngành, công trình nghiên cứu trong và ngoài nước liên quan đến dạy học dự án, giáo dục quốc phòng và an ninh cũng như các mô hình tổ chức dạy học hiện đại. Việc tổng hợp lý luận giúp xây dựng nền tảng khoa học cho đề xuất mô hình và quy trình triển khai phù hợp với thực tiễn.

Phương pháp điều tra khảo sát: Bài viết tiến hành khảo sát bằng bảng hỏi đối với 120 sinh viên và 10 giảng viên đang học tập, giảng dạy môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh tại Trường Công thương và các trường lân cận. Nội dung khảo sát tập trung vào thực trạng nhận thức, mức độ hứng thú, kỹ năng làm việc nhóm, khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn cũng như những khó khăn, thuận lợi khi áp dụng phương pháp dạy học dự án. Dữ liệu thu thập được xử lý bằng phần mềm Microsoft Excel để thống kê, xử lý và hệ thống hóa dữ liệu.

Phương pháp thực nghiệm sư phạm: Được áp dụng nhằm kiểm chứng hiệu quả của dạy học dự án trong môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh. Thực nghiệm diễn ra trong 10 tuần với 120 sinh viên, chia thành hai nhóm: Thực nghiệm (60) và đối chứng (60). Ở nhóm thực nghiệm, giảng viên triển khai dạy học theo dự án với các chủ đề mang tính thời sự như an ninh mạng, phòng chống tin giả, chủ quyền biển đảo. Quy trình tổ chức gồm: Khảo sát ban đầu để xác định trình độ và kỹ năng nền; triển khai hoạt động dự án theo nhóm với sự hướng dẫn của giảng viên; theo dõi, hỗ trợ tiến độ; và tổng kết đánh giá cuối kỳ. Nhóm đối chứng học cùng nội dung nhưng theo phương pháp truyền thống, chủ yếu là thuyết giảng và thảo luận. Kết quả thực nghiệm được đánh giá qua nhiều công cụ: Bảng kiểm quan sát về mức độ tham gia và hợp tác; sản phẩm dự án với tiêu chí về độ chính xác, sáng tạo và giá trị ứng dụng; phản hồi cá nhân thông qua phiếu tự đánh giá, phỏng vấn ngắn và so sánh định lượng kết quả học tập giữa hai nhóm. Cách tiếp cận này giúp phản ánh toàn diện hiệu quả của phương pháp, đồng thời đảm bảo tính khoa học và khách quan.

Phương pháp tham vấn chuyên gia: Nhằm kiểm chứng tính khả thi và độ phù hợp của mô hình dạy học dự án. Bài viết phỏng vấn 10 giảng viên có trên 10

năm kinh nghiệm giảng dạy Giáo dục Quốc phòng và An ninh tại Trường Cao đẳng Công thương Thành phố Hồ Chí Minh và các trường lân cận. Nội dung trao đổi tập trung vào quy trình tổ chức, điều kiện triển khai và tiêu chí đánh giá sản phẩm học tập. Kết quả tham vấn được tổng hợp và phân tích để hoàn thiện mô hình nghiên cứu.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Thực trạng tổ chức dạy học dự án môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh tại Trường Cao đẳng Công thương Thành phố Hồ Chí Minh

Hiện nay, hoạt động giảng dạy môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh tại Trường Cao đẳng Công thương vẫn chủ yếu sử dụng phương pháp truyền thống, lấy giảng viên làm trung tâm, nội dung thiên về lý thuyết, ít gắn với thực tiễn xã hội. Kết quả khảo sát 120 sinh viên cho thấy, 68% nhận xét tiết học còn trừu tượng, thiếu mô phỏng tình huống và trải nghiệm thực hành. Phương pháp giảng dạy theo kiểu truyền thống không tạo điều kiện để người học tham gia chủ động, dẫn đến tình trạng học để thi hơn là học để hiểu và vận dụng. Chỉ có 15% sinh viên cho biết, họ có hứng thú và chủ động tìm hiểu ngoài nội dung bài giảng cho thấy khoảng cách giữa nội dung môn học và mối quan tâm thực tiễn của sinh viên. Trong khi thế hệ trẻ ngày nay ngày càng quan tâm đến các vấn đề như an ninh mạng, chủ quyền số, chiến tranh phi truyền thống... thì nội dung chương trình lại chưa phản ánh kịp thời các vấn đề này. Sự thiếu vắng các hình thức tổ chức học tập đa dạng như dự án thực địa, hoạt động nhóm hay diễn đàn trao đổi cũng khiến động lực nội tại không được khơi dậy đúng mức.

Ngoài ra, nhận thức của sinh viên về tính ứng dụng và vai trò thực tiễn của môn học còn hạn chế. Theo khảo sát, chỉ 22% sinh viên cho rằng, nội dung

môn học có liên hệ rõ ràng với đời sống. Nguyên nhân chính là do chương trình còn mang tính khái quát, thiên về lý luận, chưa cập nhật các vấn đề thực tế như khủng bố mạng, chiến tranh thông tin, lừa đảo số... khiến sinh viên khó nhận diện được vai trò công dân của mình trong bối cảnh mới.

Tuy nhiên, một tín hiệu tích cực là 85% sinh viên bày tỏ mong muốn được học theo các phương pháp tích cực hơn, đặc biệt là dạy học dự án, dạy học qua tình huống và trải nghiệm thực tiễn. Điều này cho thấy kỳ vọng cao từ phía người học đối với sự đổi mới phương pháp, không chỉ giúp cải thiện chất lượng học tập mà còn nâng cao ý thức công dân trong thời đại số.

Bên cạnh đó, 60% sinh viên đánh giá tích cực về vai trò của môn học trong việc giáo dục lòng yêu nước, trách nhiệm công dân và năng lực hành động trước các tình huống quốc phòng - an ninh. Tuy nhiên, tỉ lệ này vẫn chưa tương xứng với vai trò chiến lược của môn học trong giáo dục công dân. Việc chuyển từ học để biết sang học để hành động cần được thúc đẩy thông qua tổ chức các hoạt động mang định hướng giá trị, gắn với trải nghiệm xã hội cụ thể.

3.2. Kinh nghiệm dạy học dự án tại các trường lân cận trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Trong quá trình nghiên cứu, bài viết đã khảo sát thực tiễn triển khai dạy học dự án tại một số cơ sở giáo dục đại học và cao đẳng tiêu biểu trên địa bàn thành phố Thủ Đức nhằm đối sánh và rút kinh nghiệm vận dụng tại Trường Cao đẳng Công thương Thành phố Hồ Chí Minh.

Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh là đơn vị tiên phong trong đổi mới phương pháp dạy học môn Giáo dục quốc phòng và an ninh cho sinh viên

Bảng 1: Thực trạng triển khai giảng dạy môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh

Stt	Nội dung khảo sát	Rất không đồng ý	Không đồng ý	Phân vân	Đồng ý	Rất đồng ý
1	Giờ học chủ yếu thiên về lý thuyết, chưa phát huy tính tích cực của sinh viên.	0%	0%	32%	38%	30%
2	Sinh viên hứng thú, chủ động tìm hiểu ngoài bài giảng.	0%	0%	85%	10%	5%
3	Sinh viên nhận thức môn học có tính ứng dụng, gắn với thực tiễn.	0%	6%	82%	15%	7%
4	Sinh viên mong muốn đổi mới phương pháp dạy học.	0%	0%	15%	70%	15%
5	Sinh viên đánh giá tích cực về vai trò và giá trị của môn học.	0%	5%	35%	50%	10%

các trường đại học thành viên. Trung tâm đã triển khai đồng bộ giáo án điện tử cho toàn bộ bài giảng lý thuyết, kết hợp hiệu quả với các thao trường, bài tập để tổ chức các hoạt động học tập theo nhóm nhỏ và mô phỏng tình huống thực tế về quốc phòng và an ninh. Sinh viên được giao thực hiện các dự án như xây dựng video tuyên truyền, tổ chức diễn đàn chuyên đề, mô phỏng diễn tập bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, phòng chống tội phạm công nghệ cao... Qua đó, người học không chỉ nắm chắc kiến thức chuyên môn mà còn được rèn luyện kỹ năng mềm và ý thức trách nhiệm công dân đúng định hướng phát triển năng lực toàn diện mà các tài liệu khoa học gần đây đã khuyến nghị (Nguyễn Đức Chính, 2021; Vũ Thị Lan, 2022).

Tại các trường như Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh, Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh và Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức, hoạt động dạy học môn Giáo dục quốc phòng và an ninh cũng được đổi mới theo hướng phát huy tính tích cực của người học. Các trường này triển khai nhiều hình thức học tập theo dự án nhỏ như xây dựng poster tuyên truyền, clip truyền thông, tổ chức tọa đàm, diễn đàn tương tác về các vấn đề thời sự quốc phòng và an ninh. Một số đơn vị còn phối hợp chặt chẽ với các cơ quan quân sự, công an địa phương để tổ chức cho sinh viên tham quan thao trường, tham gia trải nghiệm thực tế hoặc hoạt động cộng đồng. Đây là minh chứng rõ nét cho việc mở rộng không gian học tập và kết nối lý thuyết với thực tiễn, rất cần thiết trong giáo dục nghề nghiệp hiện đại (Phạm Thị Thu Hương, 2020; Nguyễn Văn Dũng, 2022).

Theo Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh, các mô hình đổi mới phương pháp giảng dạy Giáo dục quốc phòng và an ninh tại các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh thời gian qua đã mang lại hiệu quả tích cực, góp phần nâng cao chất lượng môn học, tạo động lực học tập và rèn luyện cho sinh viên. Đồng thời, các mô hình này cũng đáp ứng yêu cầu xây dựng đội ngũ nhân lực trẻ có bản lĩnh, tri thức và ý thức quốc phòng và an ninh vững vàng trong bối cảnh hội nhập (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018).

Những kinh nghiệm thực tiễn từ các đơn vị giáo dục lân cận là cơ sở quan trọng để Trường Cao đẳng Công thương Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục hoàn thiện và phát triển mô hình dạy học dự án phù hợp với đặc thù môn học và đối tượng người học, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo Giáo dục quốc phòng và an ninh trong giai đoạn hiện nay.

3.3. Mô hình tổ chức dạy học dự án trong môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh

Lựa chọn chủ đề dự án: Chủ đề cần có tính thời sự, gần gũi với sinh viên và phản ánh đúng tinh thần môn học. Các nội dung như “an ninh mạng trong sinh viên”, “phòng chống tin giả”, “bảo vệ chủ quyền biển đảo”, giúp người học kết nối kiến thức với thực tiễn, phát triển tư duy phản biện và kỹ năng giải quyết vấn đề (Nguyễn Đức Chính, 2021; Trần Hữu Quang, 2019). Cho phép sinh viên đề xuất chủ đề còn phát huy tính sáng tạo và tăng hứng thú học tập (Phạm Thị Thu Hương, 2020).

Thành lập nhóm học tập: Mỗi lớp được chia thành 6 - 8 nhóm, mỗi nhóm 3 - 6 thành viên. Việc thành lập nhóm cần đảm bảo sự đa dạng về chuyên ngành, kỹ năng và giới tính để tăng tính hỗ trợ lẫn nhau. Làm việc nhóm giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng hợp tác, giao tiếp đây là những yếu tố ngày càng quan trọng trong giáo dục hiện đại (Lê Văn Hảo, 2019; Đặng Thành Hưng, 2016).

Phân công nhiệm vụ và lập kế hoạch: Các thành viên nhóm thảo luận, phân chia vai trò và xây dựng kế hoạch cụ thể theo tiến độ. Giảng viên hỗ trợ theo dõi và điều chỉnh kịp thời. Sự rõ ràng trong phân công giúp tối ưu hóa năng lực cá nhân và nâng cao hiệu quả hợp tác (Nguyễn Thị Bích Hạnh, 2018).

Tổ chức triển khai dự án: Sinh viên vận dụng kiến thức để khảo sát, thu thập thông tin, phỏng vấn chuyên gia và tạo ra sản phẩm như mô hình, video clip, bài thuyết trình... Giảng viên giữ vai trò hướng dẫn, phản biện và hỗ trợ nhóm. Việc ứng dụng công nghệ (Google Drive, Zalo...) giúp quá trình triển khai linh hoạt, tăng năng lực số (Vũ Thị Lan, 2022; Phạm Văn Tình, 2017).

Trình bày và bảo vệ sản phẩm: Các nhóm trình bày sản phẩm trước lớp dưới nhiều hình thức: PowerPoint, video, mô hình 3D, tiểu phẩm... Hoạt động này rèn luyện kỹ năng trình bày, phản biện, tư duy logic. Giảng viên và sinh viên khác tham gia phản biện nhằm tăng chiều sâu học thuật (Nguyễn Văn Dũng, 2022).

Đánh giá và phản hồi: Đánh giá kết hợp từ ba phía: giảng viên, nhóm và cá nhân. Tiêu chí gồm tính sáng tạo, khả năng ứng dụng, hiệu quả làm việc nhóm, chất lượng sản phẩm và thái độ học tập. Hoạt động này không chỉ giúp cải thiện điểm số mà còn định hình tư duy phản biện, năng lực tự học và tinh thần trách nhiệm (Phạm Thị Thu Hương, 2020; Trần Hữu Quang, 2019).

3.4. *Đánh giá hiệu quả mô hình dạy học dự án*

Kết quả học tập: Việc triển khai dạy học dự án đã mang lại hiệu quả rõ rệt trong nâng cao chất lượng học tập. Số liệu so sánh cho thấy điểm trung bình cuối kì của lớp thực nghiệm đạt 8,2/10, cao hơn lớp đối chứng (7,1/10). Tỷ lệ sinh viên đạt loại giỏi và xuất sắc là 45%, gần gấp đôi lớp đối chứng (20%). Ngoài ra, sinh viên lớp thực nghiệm thể hiện tốt khả năng vận dụng kiến thức vào các tình huống thực tiễn, phản ánh rõ năng lực giải quyết vấn đề và tư duy phản biện (Nguyễn Đức Chính, 2021). Đây là minh chứng rõ ràng cho hiệu quả của dạy học dự án trong việc phát triển tri thức một cách chủ động và hệ thống (Đặng Thành Hưng, 2016).

Phát triển kỹ năng mềm: Kết quả khảo sát cho thấy, 92% sinh viên lớp thực nghiệm tự đánh giá đã tiến bộ đáng kể về kỹ năng mềm, gồm: làm việc nhóm, thuyết trình, tư duy phản biện và quản lý thời gian. Trong khi đó, chỉ 48% sinh viên lớp đối chứng nhận thấy sự cải thiện tương tự. Việc giao nhiệm vụ cụ thể trong các dự án góp phần rèn luyện kỹ năng phối hợp, tổ chức công việc và tinh thần trách nhiệm - những kỹ năng thiết yếu trong thị trường lao động hiện đại (Lê Văn Hào, 2019; Phạm Văn Tình, 2017).

Ý thức công dân và trách nhiệm xã hội: Dạy học dự án không chỉ dừng lại ở kiến thức chuyên môn mà còn tác động tích cực đến nhận thức công dân. Khi tham gia các dự án như “Bảo vệ chủ quyền biển đảo” hay “Phòng chống tin giả”, sinh viên được tiếp cận kiến thức xã hội từ nhiều chiều, nâng cao khả năng phân tích và nhận diện vấn đề xã hội. 85% sinh viên sau dự án khẳng định có ý thức rõ ràng hơn về vai trò, trách nhiệm cá nhân trong công cuộc bảo vệ an ninh, quốc phòng và chấp hành pháp luật (Nguyễn Văn Dũng, 2022; Trần Hữu Quang, 2019).

Trên 95% sinh viên lớp thực nghiệm cho biết họ cảm thấy hài lòng và tích cực hưởng ứng phương pháp học tập dựa trên dự án, đồng thời mong muốn được áp dụng phương pháp này ở các môn học khác

trong chương trình đào tạo. Không khí lớp học trở nên sôi động, cởi mở và nhiều tương tác, sinh viên chủ động khám phá nội dung, tích cực đặt câu hỏi, tham gia thảo luận nhóm và đưa ra các giải pháp sáng tạo cho những vấn đề thực tiễn đặt ra trong quá trình học. Mô hình này không chỉ nâng cao chất lượng tiếp thu kiến thức chuyên môn, mà còn khơi gợi sự tự tin, tư duy phản biện, khả năng làm việc nhóm và năng lực giải quyết vấn đề của người học. Đặc biệt, sinh viên cảm thấy mình được làm chủ quá trình học tập, không còn bị động tiếp nhận như trước đây. Họ cũng nhận thức rõ hơn về vai trò, ý nghĩa của môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh đối với cuộc sống, trách nhiệm công dân và an ninh xã hội trong bối cảnh hiện nay (Phạm Thị Thu Hương, 2020; Vũ Thị Lan, 2022).

Khó khăn, hạn chế: Dù đạt được nhiều thành tựu đáng ghi nhận, việc triển khai dạy học dự án theo nhóm vẫn gặp một số khó khăn, đặc biệt trong môi trường giáo dục ở Trường Cao Đẳng Công thương Thành phố Hồ Chí Minh với số lượng sinh viên đông và thời lượng học hạn chế. Khó khăn phổ biến nhất là việc phân chia công việc chưa hợp lý giữa các thành viên, dẫn đến tình trạng chồng chéo hoặc ỷ lại. Bên cạnh đó, nhiều sinh viên còn thiếu chủ động, chưa quen với cách học mới nên dễ rơi vào trạng thái bị động hoặc phụ thuộc. Vấn đề về thời gian cũng là rào cản lớn: với lịch học dày đặc, việc dành đủ thời gian cho hoạt động dự án là một thách thức. Ngoài ra, cơ sở vật chất và thiết bị hỗ trợ còn hạn chế, ảnh hưởng đến quá trình thực hiện sản phẩm sáng tạo. Tuy nhiên, nhờ sự hướng dẫn sát sao của giảng viên và sự linh hoạt trong tổ chức nhóm, hầu hết các khó khăn đều có thể được khắc phục từng bước qua từng chu kì dự án.

3.5. *Giải pháp nâng cao hiệu quả dạy học dự án*

Bồi dưỡng giảng viên: Giảng viên đóng vai trò trung tâm trong triển khai hiệu quả dạy học dự án, đặc biệt ở môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh -

Bảng 2: So sánh kết quả giữa lớp thực nghiệm và lớp đối chứng

STT	Tiêu chí	Lớp thực nghiệm	Lớp đối chứng
1	Điểm trung bình cuối kì	8,2	7,1
2	Tỷ lệ sinh viên đạt loại Giỏi+Xuất sắc (%)	45	20
3	Tỷ lệ sinh viên tiến bộ kỹ năng mềm (%)	92	48
4	Tỷ lệ sinh viên có ý thức trách nhiệm công dân (%)	85	50

Bảng 3: Khó khăn khi triển khai dạy học theo dự án

STT	Khó khăn gặp phải khi thực hiện dự án	Không gặp phải	Mức nhẹ	Mức vừa phải	Nghiêm trọng
1	Phân chia công việc chưa hợp lý giữa các thành viên trong nhóm.	23%	37%	30%	10%
2	Một số thành viên không chủ động, phụ thuộc vào nhóm trưởng.	20%	45%	27%	8%
3	Không đủ thời gian để hoàn thành dự án đúng tiến độ.	9%	17%	70%	4%
4	Thiếu kĩ năng làm việc nhóm, gây tranh cãi hoặc không hợp tác tốt.	27%	48%	19%	6%
5	Thiếu phương tiện, thiết bị hỗ trợ (máy tính, mạng, dụng cụ...).	36%	34%	26%	4%

Bảng 4: Đề xuất giải pháp và mức độ ủng hộ của sinh viên/giảng viên

Stt	Giải pháp đề xuất	Không đồng ý	Phân vân	Đồng ý	Rất đồng ý
1	Bồi dưỡng, tập huấn cho giảng viên.	0%	0%	5%	95%
2	Nâng cấp cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.	0%	0%	10%	90%
3	Đổi mới nội dung, cập nhật chủ đề thực tiễn.	0%	2%	10%	88%
4	Xây dựng hệ thống tiêu chí đánh giá toàn diện.	0%	3%	12%	85%
5	Tăng cường phối hợp với tổ chức xã hội, doanh nghiệp.	0%	0%	20%	80%
6	Ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lí, đánh giá dự án.	0%	0%	8%	92%

linh vực tích hợp giữa lí luận, thực hành và giáo dục tư tưởng. Tuy nhiên, đa số giảng viên chưa được đào tạo bài bản về phương pháp dạy học tích cực, tổ chức hoạt động nhóm, ứng dụng công nghệ và đánh giá tiến trình học tập (Đình Quang Báo, 2020). Cần tổ chức các chương trình tập huấn chuyên sâu, tạo cộng đồng học tập chuyên môn, mời chuyên gia tham gia chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn nhằm nâng cao năng lực giảng dạy (Nguyễn Văn Dũng, 2022).

Đầu tư cơ sở vật chất: Cơ sở vật chất ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả tổ chức dạy học dự án. Thực tế tại nhiều cơ sở cho thấy thiếu không gian linh hoạt, trang thiết bị công nghệ và khu vực trưng bày sản phẩm học tập. Việc đầu tư phòng học đa năng, thư viện số, studio sáng tạo cùng nền tảng công nghệ sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên triển khai các hoạt động học tập tích cực, phát huy tư duy sáng tạo (Trường Cao đẳng Công thương Thành phố Hồ Chí Minh, 2022).

Đổi mới nội dung chương trình: Chương trình môn Giáo dục quốc phòng và an ninh hiện vẫn nặng về lí thuyết, thiếu cập nhật tình hình thực tiễn và ứng dụng công nghệ. Do đó, cần xây dựng nội dung linh

hoạt, bám sát các chủ đề như an ninh phi truyền thống, chiến tranh thông tin, chủ quyền số... (Trần Hữu Quang, 2019). Việc để sinh viên tự chọn chủ đề phù hợp sở thích cũng giúp tăng hứng thú học tập và phát triển năng lực cá nhân (Nguyễn Thị Bích Hạnh, 2018).

Xây dựng tiêu chí đánh giá toàn diện: Hệ thống đánh giá cần kết hợp ba hình thức: đánh giá của giảng viên, tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng. Các tiêu chí bao gồm tiến độ hoàn thành nhiệm vụ, giá trị sản phẩm, hiệu quả hợp tác và kĩ năng trình bày. Cách tiếp cận đánh giá vì sự phát triển giúp sinh viên nâng cao ý thức trách nhiệm, tư duy phản biện và năng lực tự điều chỉnh (Phạm Thị Thu Hương, 2020).

Tăng cường hợp tác xã hội: Việc kết nối với các tổ chức quân sự, công an, doanh nghiệp quốc phòng, cơ sở giáo dục và truyền thông sẽ mở rộng không gian học tập thực tiễn cho sinh viên. Các hoạt động như tham quan, tọa đàm, dự án cộng đồng sẽ giúp người học hiểu sâu hơn về nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc và tăng khả năng thích ứng với môi trường nghề nghiệp (Vũ Thị Lan, 2022).

Ứng dụng công nghệ thông tin: Dạy học dự án cần khai thác tối đa các nền tảng số như Google Classroom, Zoom, Trello, Canva... để chia sẻ tài liệu, tổ chức nhóm, theo dõi tiến độ và đánh giá hiệu quả. Đồng thời, cần trang bị cho sinh viên và giảng viên kỹ năng số, an toàn thông tin và đạo đức số nhằm đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong giáo dục hiện đại (Phạm Văn Tình, 2017; Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam, 2020).

4. Kết luận

Nghiên cứu đã chỉ ra rằng, phương pháp mô hình dạy học dự án khi được áp dụng vào môn Giáo dục quốc phòng và an ninh tại Trường Cao đẳng Công thương Thành phố Hồ Chí Minh, mang lại hiệu quả rõ rệt trong phát triển năng lực toàn diện của người học. Cụ thể, sinh viên không chỉ nắm vững kiến thức chuyên môn mà còn được rèn luyện kỹ năng mềm thiết yếu như tư duy phản biện, làm việc nhóm, thuyết trình và giải quyết vấn đề. Đặc biệt, mức độ chủ động, hứng thú học tập cũng như ý thức trách nhiệm công dân của sinh viên được nâng cao đáng kể. Kết quả này cho thấy, mô hình học tập dự án có khả năng khắc phục hạn chế của phương pháp truyền thống, góp phần đổi mới phương pháp giảng

dạy theo hướng lấy người học làm trung tâm.

Về phương diện lý luận, nghiên cứu đã bổ sung cơ sở khoa học cho việc vận dụng phương pháp dạy học dự án trong một môn học mang tính đặc thù như Giáo dục quốc phòng và an ninh. Thông qua việc thiết kế, triển khai và đánh giá mô hình thực nghiệm, bài viết góp phần khẳng định tính khả thi, hiệu quả và sức lan tỏa của mô hình này trong môi trường giáo dục nghề nghiệp. Đồng thời, nghiên cứu cũng đóng góp luận cứ thực tiễn cho việc đổi mới nội dung và phương pháp giảng dạy, tăng cường kết nối giữa lý thuyết và thực tiễn, giữa giáo dục và các vấn đề xã hội.

Từ những kết quả đạt được, bài viết đề xuất tiếp tục mở rộng áp dụng mô hình dạy học dự án theo nhóm trong giảng dạy Giáo dục Quốc phòng và An ninh, đồng thời khuyến nghị đầu tư đồng bộ về cơ sở vật chất, ứng dụng công nghệ thông tin và nâng cao năng lực tổ chức dạy học cho đội ngũ giảng viên. Trong tương lai, các nghiên cứu tiếp theo nên tập trung xây dựng hệ thống tiêu chí đánh giá toàn diện và phân tích các yếu tố tác động đến hiệu quả triển khai, nhằm nâng cao chất lượng và tính bền vững của mô hình trong thực tiễn giáo dục hiện nay.

Tài liệu tham khảo

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). *Chương trình Giáo dục phổ thông tổng thể*. Hà Nội: NXB Giáo dục Việt Nam.
- Đặng Thành Hưng. (2016). Phương pháp dạy học tích cực trong giáo dục đại học. *Tạp chí Giáo dục*, (390), tr. 15-18.
- Đinh Quang Báo. (2020). Đổi mới phương pháp giảng dạy ở các trường cao đẳng. *Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam*, 28(3), tr. 45-52.
- Lê Văn Hào. (2019). Giáo dục kỹ năng mềm cho sinh viên các trường cao đẳng nghề. *Tạp chí Giáo dục Nghề nghiệp*, (72), tr. 23-27.
- Nguyễn Đức Chính. (2021). Ứng dụng dạy học dự án trong đào tạo nghề. *Tạp chí Phát triển Khoa học Công nghệ*, 19(2), tr. 67-74.
- Nguyễn Thị Bích Hạnh. (2018). Phát triển năng lực tự học cho sinh viên cao đẳng. *Tạp chí Giáo dục*, (415), tr. 36-40.
- Nguyễn Văn Dũng. (2022). Đánh giá hiệu quả đào tạo theo mô hình liên kết nhà trường - doanh nghiệp. *Tạp chí Công thương*, (5), tr. 58-63.
- Phạm Thị Thu Hương. (2020). Đổi mới kiểm tra, đánh giá trong giáo dục nghề nghiệp. *Tạp chí Giáo dục Nghề nghiệp*, (80), tr. 12-17.
- Phạm Văn Tình. (2017). Vai trò của kỹ năng mềm trong đào tạo nguồn nhân lực ngành Công nghiệp. *Tạp chí Công thương*, (2), tr. 41-44.
- Trần Hữu Quang. (2019). Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong bối cảnh Cách mạng Công nghiệp 4.0. *Tạp chí Khoa học Xã hội*, 63(4), tr. 101-108.
- Trần Thị Kim Dung. (2021). Đổi mới phương pháp giảng dạy tại các trường cao đẳng công thương. *Tạp chí Giáo dục*, (470), tr. 20-25.
- Trường Cao đẳng Công thương Thành phố Hồ Chí Minh. (2022). *Đề án nâng cao chất lượng đào tạo giai đoạn 2021-2025*. Thành phố Hồ Chí Minh.
- Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam. (2020). *Nghiên cứu xu hướng đổi mới phương pháp dạy học ở các trường cao đẳng*. Hà Nội.
- Vũ Thị Lan. (2022). Tác động của dạy học dự án đến năng lực nghề nghiệp của sinh viên ngành Công thương. *Tạp chí Giáo dục*, (495), tr. 53-57.